

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA HÀNH  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2024/HS-ST**  
Ngày 07 - 5 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Chí Ngãi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh;
- Ông Từ Văn Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu trung tâm;

Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu thành phần.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên. Ở điểm cầu trung tâm;

Kiểm sát viên ông Đặng Ngọc Hoàng. Ở điểm cầu thành phần;

Cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát Hỗ trợ Tư pháp: Trần Văn Lạc, Lê Quốc Triệu. Ở điểm cầu thành phần.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở UBND xã Hành Phước. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Bích H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 10 năm 1976, tại: huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm: 1956); bị cáo là con thứ hai trong gia đình có năm chị em; có chồng (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2001;

Tiền án: Có 02 tiền án:

Ngày 02/3/2021 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 9 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 04/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/01/2022 .

Ngày 06/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 1 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 29/2022/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/5/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 11/6/2009 Trần Thị Bích H bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2009/HSST; ngày 09/9/2010 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2010/HSST, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 100/2009/HSST ngày 11/6/2009, buộc H chấp hành hình phạt là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng 09 (chín) ngày tù, H chấp hành xong vào ngày 28/8/2012. Ngày 27/11/2014, H bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2014/HSST, H chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/6/2015.

Ngày 07/6/2019, bị Công an huyện Nghĩa Hành xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo quyết định số 111/QĐ-XPHC, hình thức phạt tiền, thi hành xong ngày 10/6/2019.

Ngày 26/8/2020 bị Công an xã H, huyện Nghĩa Hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính nên Công an xã H không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 01/9/2020 bị Công an huyện Nghĩa Hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan có thẩm quyền không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 04/11/2020, bị Công an huyện Nghĩa Hành xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép” theo quyết định số 239/QĐ-XPHC, hình thức phạt tiền, thi hành xong ngày 04/11/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị H, sinh năm 1960 và ông Mai Ngọc H, sinh năm 1956;
2. Bà Phạm Thị Kim P, sinh năm 1980;
3. Ông Lý Thiên C, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ông Hà Văn B, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Ngọc H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đều vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại nhà bà Võ Thị H (sinh năm: 1960) ở Thôn H, xã H, huyện Nghĩa Hành. Công an xã H, huyện Nghĩa Hành phát hiện lập biên bản các đối tượng Trần Thị Bích H, Hà Văn B, Phạm Thị Kim P, Lý Thiên C về hành vi đánh bài tiền lên thắng thua bằng tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng/ván; lúc này bà Võ Thị H cùng chồng là ông Mai Ngọc H đi đám cưới người thân để cháu ngoại là Tạ Mai Hải Y (sinh ngày: 30 tháng 7 năm 2016) trông coi nhà.

Đồ vật tạm giữ gồm:

- 01 (một) bộ bài Tây 52 lá; 01 (một) mền vải màu xanh kích thước (76x130)cm.

- Số tiền trên sòng bạc 840.000 đồng.

- Số tiền 14.000 đồng trên người của Trần Thị Bích H; số tiền 670.000 đồng trên người của Phạm Thị Kim P; số tiền 12.000 đồng trên người của Hà Văn B; số tiền 610.000 đồng trên người của Lý Thiên C.

Hình thức đánh bài Tiến lên như sau: Những người tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia đều cho mỗi người 13 lá, số tiền thắng thua mỗi ván bạc từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Ván đầu tiên người có lá 3 bích được đánh trước rồi đến lượt của người ngồi kế (theo chiều kim đồng hồ), người nào đánh hết số bài trên tay trước sẽ là người chiến thắng. Xác định về nhất, về nhì, về ba, về tư theo thứ tự người đánh hết bài trên tay. Người về nhất sẽ chia bài và được đánh đầu tiên ở ván tiếp theo (trừ trường hợp người khác có 03 đôi liên tiếp được đánh trước). Cách thức ăn thua: Người thua thứ tư sẽ chung số tiền 20.000 đồng cho người về nhất, người về ba chung số tiền 10.000 đồng cho người về nhì. Trường hợp người có 04 lá bài gồm 2 cơ, 2 rô, 2 chuồn, 2 bích (gọi là tứ quý 2) thì ăn trắng, mỗi người còn lại chung 20.000 đồng, ngoài ra không còn ăn thua tiền trường hợp nào khác.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng đã dùng vào việc đánh bạc như sau:

- Bị cáo H mang theo số tiền 74.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, đến thời điểm bị phát hiện H đánh bạc thua số tiền 60.000 đồng, số tiền còn lại 14.000 đồng trên người đã bị tạm giữ.

- Phạm Thị Kim P mang theo số tiền 670.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, đến thời điểm bị phát hiện P không thắng, không thua, số tiền 670.000 đồng trên người đã bị tạm giữ.

- Hà Văn B mang theo số tiền 252.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc trong đó 240.000 đồng để trên sòng, 12.000 đồng cất giữ trong người. Đến thời điểm bị phát hiện, B không thắng, không thua. Số tiền 252.000 đồng đã bị tạm giữ.

- Lý Thiên C mang theo số tiền 1.150.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đến thời điểm bị phát hiện, C đánh bạc thắng số tiền 60.000 đồng, để trên sòng 600.000 đồng, cất giữ trong người 610.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 1.210.000 đồng đã bị tạm giữ.

Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của các đối tượng Trần Thị Bích H, Hà Văn B, Phạm Thị Kim P, Lý Thiên C là: 2.146.000 đồng (Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) (74.000 đồng + 670.000 đồng + 252.000 đồng + 1.150.000 đồng).

Bị cáo Trần Thị Bích H đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 9 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 04/2021/HS-ST ngày 02/3/2021, chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/01/2022 và bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 1 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 29/2022/HS-ST ngày 06/9/2022, chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/5/2023. Như vậy theo điểm b khoản 2 Điều 70, khoản 2 Điều 73 Bộ luật hình sự thì tính đến ngày 28/12/2023 bị cáo H chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-NH ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố bị cáo Trần Thị Bích H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội; giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng đã công bố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích H về tội “Đánh bạc”.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, có bà nội được tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt nam Anh hùng” nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

vì đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đồng thời có bà nội được tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt nam Anh hùng” và có mẹ già yếu cần chăm sóc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Trần Thị Bích H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc; xâm phạm đến trật tự công cộng; quản lý xã hội của Nhà nước, ảnh hưởng trật tự - trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi bằng hình thức đánh bài tiền lên chơi trực tiếp, hơn thua bằng tiền mặt, số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố bị cáo Trần Thị Bích H tội “Đánh bạc” theo khoản 01 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự - trị an tại địa phương nên phải xử lý bằng chế tài hình sự để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bà nội được tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt nam Anh hùng” nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ (1 tình tiết ở khoản 1 và 1 tình tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Các đối tượng khác trong vụ án:

- Các đối tượng Hà Văn B, Phạm Thị Kim P, Lý Thiên C là những người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo. Tuy nhiên, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự

về hành vi đánh bạc và tổng số tiền sử dụng đánh chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Công an huyện Nghĩa Hành đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định.

- Tại thời điểm xảy ra việc đánh bạc, vợ chồng bà Võ Thị H và ông Mai Ngọc H đã rời khỏi nhà, không hay biết việc bị cáo và các đối tượng đánh bạc; không cho thuê, mượn địa điểm để đánh bạc; không canh gác; không thu lợi đối với sự việc đánh bạc, vì vậy không xem xét xử lý đối với bà H và ông H là có cơ sở.

- Đối với cháu Tạ Mai Hải Y (sinh ngày 30 tháng 7 năm 2016): Ngày 28/12/2023 cháu Y trông coi nhà, biết các đối tượng đánh bạc tại nhà do mình đang trông coi, nhưng tại thời điểm này cháu Y chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (7 tuổi 4 tháng 28 ngày) nên không xem xét, xử lý là đúng.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ 01 (một) cái mền vải màu xanh kích thước (76x130)cm.

+ 01 (một) bộ bài Tây 52 lá;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.146.000 đồng (Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) vật chứng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tại tài khoản số 3949.0.1041648.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên; về mức hình phạt đã đề nghị là quá nghiêm khắc, chỉ cần mức án thấp hơn cũng đủ tác dụng giáo dục phòng ngừa, đồng thời cũng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Bích H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H 01 (Một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cái mền vải màu xanh kích thước (76x130)cm;

+ 01 (một) bộ bài Tây 52 lá.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.146.000 đồng (Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) Tại tài khoản số 3949.0.1041648.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thị Bích H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Chí Ngải**